

Thực trạng và định hướng phát triển hệ thống công viên, cây xanh tại Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty công Viên Cây xanh TP.HCM

1. Các cơ sở pháp lý

- Quyết định 199 /2004/QĐ-UB ngày 18/8/2004 của UBND Thành phố ban hành quy định về quản lý công viên và cây xanh đô thị trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh.
- Quyết định 661/QĐ-UB-ĐT ngày 26/ 01/ 2000 của UBND TP.Hồ Chí Minh V/v phê duyệt dự án "quy hoạch công viên, cây xanh TP.Hồ Chí Minh đến năm 2010".
- Dự án điều chỉnh quy hoạch công viên, cây xanh năm 2010 và quy hoạch dài hạn đến năm 2020.

2. Các cơ sở dữ liệu kỹ thuật

- Kết quả điều tra cây xanh 12 Quận nội thành cũ (1999).
- Kết quả điều tra cây xanh 5 Quận: Quận 2, Quận 7, Quận 9, Quận 12, và Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh (2004).
- Chương trình cải tạo cây xanh đô thị (2001).
- Báo cáo chọn chủng loại cây trồng đường phố (2003).
- Báo cáo những giải pháp tác động hệ thống cây xanh đường phố (2004).
- Báo cáo danh mục cây không được phép trồng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh (2005).
- Đề cương xây dựng danh mục cây bảo tồn trên địa bàn TP Hồ Chí Minh (2005).
- Hội thảo an toàn cây xanh trên địa bàn TP Hồ Chí Minh (2000).
- Đề án phát triển cây xanh, công viên và cơ sở hậu cần vườn ươm cây xanh giai đoạn 2005 - 2007 (2005).

3. Thực trạng hệ thống công viên, cây xanh TP Hồ Chí Minh

3.1. Công viên

□ Khu vực 12 Quận nội thành của TP có 109 công viên, vườn hoa (lớn, trung bình, nhỏ) với tổng diện tích khoảng 250 ha (chưa thống kê các công viên thuộc 5 Quận mới và các huyện ngoại thành). Tỷ lệ đất công viên trên tổng diện tích khu vực 12 Quận nội thành rất thấp chỉ khoảng 1.8%. chỉ tiêu diện tích công viên, trên đầu người khoảng 0.7 m²/người và tốc độ phát triển diện tích công viên mới rất chậm.

□ Hệ thống công viên phân bố không đều trên địa bàn TP, chủ yếu tập trung trên địa bàn Quận 1 do được đầu tư quy hoạch rất tốt trước đây, Quận 3 và Quận 5 quỹ đất hạn chế khó phát triển công viên, Quận 6, Quận 10, Quận 11 hình thành một số công viên mới với diện tích đáng kể. Các Quận hiện có công viên như: Quận 1 (Công Viên Tao Đàn, 23/9, Thảo Cầm Viên), Quận 6 (Công Viên Phú Lâm), Quận 10 (Công Viên Kỳ Hòa, Công Viên Lê Thị Riêng), Quận 11(Công Viên Đầm Sen), Quận Phú Nhuận (Công Viên Gia Định), Quận Bình Thạnh (Công Viên Văn Thánh, Công Viên Thanh Đa, Công Viên Bình Quới). Gần đây gắng với dự án cải tạo Kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghe đã hình thành dãy công viên dọc kênh, dự án

công viên hành lang ống nước xa lộ Hà Nội đã cải thiện phần nào về quỹ đất phát triển công viên. Tương tự, thông qua các chương trình chỉnh trang đô thị, xây dựng công trình hạ tầng, mở rộng đường, nhiều dãy phân cách tiểu đảo, vòng xoay đã được hình thành như đường Điện Biên Phủ, Đường Trường Chinh, Đường Xuyên Á, Đại Lộ Đông Tây.

□ Tình hình phân cấp quản lý công viên: Công ty cv-cx TP Hồ Chí Minh trực tiếp quản lý (theo số liệu diện tích thuê bao chăm sóc bảo quản) năm 2000: 64,39 ha, năm 2005: 96,85 ha tương ứng 37% tổng diện tích công viên TP - Công ty dịch vụ đô thị, công ty công trình đô thị Quận, huyện quản lý các công viên được phân cấp với diện tích 41,66 ha chiếm 16% diện tích công viên TP - các ngành khác (dịch vụ, giải trí, du lịch) quản lý một số công viên phục vụ có thu phí vào cổng, với tổng diện tích 122,9 ha chiếm 47% diện tích công viên TP. Trong đó có thảo cầm viên Sài Gòn diện tích trên 17 ha trực thuộc sở giao thông công chính quản lý.

Trong điều kiện quản lý chưa tập trung như trên, việc đầu tư, xây dựng, quản lý hoạt động của một số công viên chưa đảm bảo chất lượng, do chủ đầu tư không tuân thủ quy định về quản lý đầu tư xây dựng, không trình sở Giao Thông - Công Chính phê duyệt hoặc thẩm định thiết kế kỹ thuật chuyên ngành. Tình trạng chiếm dụng, sử dụng mặt bằng công viên không đúng mục đích như tổ chức nhà hàng ăn uống, kinh doanh mua bán hàng hóa, sân khấu ca nhạc, làm trụ sở cơ quan đơn vị, nơi cư trú của hộ dân. thực trạng này vẫn tồn tại ở cả công viên do cấp TP quản lý (Như Công Viên Tao Đàn, Thảo Cầm Viên), và do cấp quận quản lý (Công Viên Hoàng Văn Thụ, Công Viên Phú Lâm, Công Viên Lê Thị Riêng.).

3.2. Cây xanh

□ Công ty công viên - cây xanh hiện đang chăm sóc bảo quản 42.968 cây xanh thuộc 12 Quận nội thành cũ (so với năm 1996 là 26.026 cây xanh).trong đó:

- Cây xanh đường phố: 36.599 cây

- Cây xanh công viên: 6.369 cây

Được phân như sau:

- Cây mới trồng: 4.915 cây

- Cây loại 1: 13.911 cây

- Cây loại 2: 12.361 cây

- Cây loại 3: 5.332 cây

Những năm gần đây Công Ty Công Viên -Cây Xanh tập trung đến chất lượng công tác trồng cây, không đặt nặng vấn đề số lượng. Trên một số tuyến đường trồng mới, việc chọn cây trồng phải đúng tiêu chuẩn, tương đối đồng đều về kích thước trên từng tuyến đường hoặc đoạn đường như: Me chua (Trương Định, Bà Huyện Thanh Quan), Phượng vĩ (Lý Thường Kiệt), Sao đen, Bò cạp nước (Đường Lý Thái Tổ). Số lượng cây trồng đường phố tăng lên đáng kể trong 5 năm gần đây 13.810 cây, cụ thể như sau:

- Năm 2000: 1.619 cây

- Năm 2001: 2.100 cây

- Năm 2002: 3.509 cây

- Năm 2003: 4.789 cây

- Năm 2004: 1.785 cây

Đặc biệt năm 2002 được sự chấp thuận của UBNDTP, Sở GTCC phối hợp với thành đoàn triển khai trồng 7.000 cây trong khuôn viên công sở, cơ quan đơn vị. Nhằm thúc đẩy khuyến khích phong trào trồng cây trong nhân dân.

(Không kể số cây trồng theo dự án đường như: Tỉnh lộ 25, Tỉnh lộ 10, Đường Trường Chinh).

□ Nhóm cây trồng đường phố (phân theo nhóm đơn giá do Liên Sở : Sở Giao Thông Công Công Chánh và Sở Tài Chánh - Vật Giá ban hành .

- Nhóm 1: Sao, Dầu, Me Chua, Gõ Đỏ, Sến Cát, Bằng Lăng, Giá Ty, Mạc Nưa, Bò Cạp Nước, Vên Vên, Viêt.

- Nhóm 2: Sọ Khi, Me Tây, Phương, Sò Đo Cam, Lim Xẹt, Nhac Ngựa

- Nhóm 3: Móng Bò, Muồng Hoa Vàng, Tràm Bông Đỏ.

□ Công tác chỉnh trang cây xanh đường phố: Trước đây một số do nhân dân trồng tự phát, nên có một số bất cập như: trên một đoạn đường có nhiều chủng loại, kích thước không đồng đều; thực hiện chủ trương của sở Giao Thông - Công Chánh, từ năm 2004 Công ty Công Viên Cây Xanh đã thực hiện chỉnh trang 32 tuyến đường thuộc địa bàn các Quận: 1,3,4,5,10 và Bình Thạnh, gồm các công tác như sau:

- Không chế chiều cao cây trên từng đoạn đường hoặc tuyến đường để có hàng cây chiều cao tương đối đồng đều.

- Đốn cải tạo cây tạp, cây sâu bệnh, già cỗi, bọng gốc, dễ ngã đổ.

- Trồng dặm, trồng mới, luân chuyển, di dời cho đồng đều về chủng loại và mật độ.

- Mé gọn tán không còn cành xụ, cành vuron dài, đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Chống sửa cây mới trồng, loại 1, loại 2 .

- Cắt tỉa tạo tán một số loài như: Me Chua, Viêt, Lim Xẹt, Bằng Lăng, Dầu theo dạng hình tròn, hình trứng, hình bầu dục, hình cong . trên 30? tuyến đường:Hùng Vương, Hậu Giang, Nguyễn Văn Cừ, Minh Phụng, Nguyễn Văn Lượng, Gia Phú, Cách Mạng Tháng 8, Võ Văn Tần, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Văn Bình, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Lý Thường Kiệt, Tân Đà.

□ Báo cáo điều tra cây xanh 5 quận mới kết quả:

Quận 2: 3098 cây

Quận 7: 6951 cây

Quận 9: 5780 cây

Quận 12: 2032 cây

Quận Thủ Đức: 6036 cây

Tổng số: 23897 cây xanh đường phố

Dự kiến đưa vào thuê bao các đối tượng nằm trong danh mục cây trồng đường phố là 13.688 cây trong đó:

- Loại 1: 3995 cây

- Loại 1: 6528 cây

- Loại 2: 3125 cây

- Loại 3: 40 cây

Tình trạng phân bố cây xanh đường phố ở 5 Quận này không đồng đều, mật độ nhiều tuyến đường rất thấp, một vài tuyến trồng cây xanh hoàn chỉnh nhưng sự chăm sóc và tạo dáng chưa được quan tâm. Rất nhiều tuyến đường đang còn nguyên trạng đất đá, lòng đường và lề đường chưa hoàn thiện, nhiều tuyến đang tiến hành nâng cấp mở rộng hoặc nằm trong các dự án cải tạo hệ thống hạ tầng.

3.3 Cơ sở hậu cần - Vườn ươm cây xanh - Hoa kiểng

□ Công ty công viên cây xanh hiện đang quản lý 3 vườn ươm:

- Vườn ươm hoa kiểng: diện tích 2 ha ở công viên Gia Định sản xuất hoa kiểng thông thường và cao cấp phục vụ thay hoa các công viên do công ty quản lý và trang trí hoa nền cho một số ngày lễ hội ở khu vực trung tâm. Tuy nhiên, gần đây dự án công viên Gia Định giai đoạn 2 được triển khai, vườn ươm này phải di dời về vườn ươm hiệp thành.

- Vườn ươm cây xanh Hiệp Thành: diện tích 9 ha sản xuất cây xanh trồng đường phố quy mô cung cấp 1500 cây - 2000 cây/năm.

- Vườn ươm cây xanh Đông Thạnh: diện tích 27,3 ha trong giai đoạn định hình.

- Vườn ươm Tam Tân - Củ Chi: diện tích 48,6 ha đang lập dự án

Tổng số diện tích vườn ươm: **84,9** ha.

□ Vườn ươm do các đơn vị khác quản lý

- XNCTĐT Quận 1: 0.025 ha, sản xuất hoa ngắn ngày.

- XNCTĐT Quận 5: 0.025 ha, sản xuất hoa ngắn ngày.

- CV Đầm Sen: 0.5 ha, sản xuất cây xanh hoa kiểng.

- Thảo Cầm Viên: 0.2 ha, sản xuất hoa ngắn ngày.

- Trung tâm Khuyến Nông: 0.5 ha, sản xuất cây xanh.

- Tư nhân (Gò Vấp): 8 ha, sản xuất hoa kiểng.

- Tư nhân (Củ Chi): 25 ha, sản xuất hoa kiểng.

Tổng số diện tích: **34,25** ha.

Theo quy chuẩn của Bộ Xây Dựng: với tiêu chuẩn 1m² vườn ươm cây xanh/người và 0.2 m² vườn ươm hoa/người, thì nhu cầu đất đai cho vườn ươm hoa kiểng của Thành Phố đạt ít nhất 600ha, trong khi công viên cây xanh quản lý (nhưng chưa đưa vào sử dụng) và các đơn vị khác quản lý là: 129,15 ha. Sự thiếu hụt cơ sở hậu cần sẽ khó đáp ứng nhu cầu cung cấp cây xanh hoa kiểng, phục vụ sự phát triển hệ thống cây xanh - công viên Thành phố.

4. Định hướng phát triển hệ thống công viên - cây xanh.

4.1. Nguyên tắc chung.

- Đảm bảo các tiêu chuẩn, quy phạm. Nhưng có tính đến đặc điểm của từng địa phương.

- Phù hợp quy hoạch tổ chức không gian đô thị và kế hoạch quy hoạch sử dụng đất của Thành Phố.

- Đảm bảo giá trị sử dụng, cải thiện môi trường và mỹ quan đô thị.

- Phù hợp với từng giai đoạn phát triển và có tính khả thi.

- Đáp ứng được nhu cầu xã hội.

4.2. Chỉ tiêu cây xanh đô thị.

* Căn cứ quyết định số 682/BXD-CSXD ngày 14 /12/ 96 của Bộ Xây Dựng ban hành Quy Chuẩn xây dựng: Trong đó quy định đô thị loại I, diện tích cây xanh toàn đô thị 10 - 15 m²/người, diện tích cây xanh sử dụng công cộng được phân

- Toàn khu dân dụng: 5 - 8 m²/người.

- Khu ở: 3 - 4 m²/người.

* Quy hoạch TP Hồ Chí Minh đến năm 2020 :

Quy hoạch chung TP Hồ Chí Minh đến năm 2020 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 123/1998/QĐ-TTg ngày 10/07/1998, chỉ tiêu đất cây xanh đô thị là 10 - 15m²/người, trong đó khu vực nội thành cũ 4m²/người, khu vực nội thành mới và các đô thị ngoại thành 17m²/người.

Quy hoạch mạng lưới công viên - cây xanh TP Hồ Chí Minh đến năm 2010 đã được UBND TP phê duyệt theo quyết định số 661/QĐ-UB-ĐT ngày 26 /01/ 2000. Chỉ tiêu diện tích công viên cây xanh công cộng TP đến năm 2010 đạt bình quân 6 - 7 m²/người (không kể cây xanh đường phố, cây xanh cách ly khu công nghiệp, cây xanh khuôn viên nhà ở). Trong đó: khu vực nội thành cũ (12 quận): 3 - 4m²/người; khu vực 5 quận mới và đô thị ngoại vi là 8 - 10m²/người.

4.3. Định hướng các chỉ tiêu cho TP Hồ Chí Minh.

- TP. Hồ Chí Minh thuộc đô thị loại I.
- Với tính đặc thù của từng khu vực, phân bổ các chỉ tiêu diện tích cây xanh không đồng đều; TP phân thành 3 khu vực gồm:
 - + Khu vực nội thành cũ (13 quận).
 - + Khu vực 6 quận mới.
 - + Khu vực 5 huyện ngoại thành.

1. Chỉ tiêu m² cây xanh đô thị dự kiến đến năm 2020:

+ Theo địa bàn:

Toàn Thành phố: 10 - 15m²/người.

Khu vực nội thành cũ (13 quận): 1.5 - 2m²/người.

Khu vực 6 quận mới: 8 - 15m²/người.

Khu vực 5 huyện ngoại thành: 15 - 20m²/người.

+Theo phân khu:

Toàn đô thị: 10 - 15m²/người.

Khu dân dụng: 5 - 8m²/người.

Khu ở: 3 - 4m²/người.

4.4. Xác định quy mô quỹ đất cho hệ thống công viên cây xanh đến năm 2020.

- Cây xanh sử dụng công cộng: 9.996 ha.

- Cây xanh sử dụng hạn chế: 2.860 ha.

+ Công nghiệp: 1.330 ha.

+ Trường học: 800 ha.

+ Y tế: 110 ha.

+ Thể dục thể thao: 450 ha.

+ Tôn giáo: 50 ha.

+ Hành chính: 120 ha.

- Vườn ươm: 600 ha.

Quỹ đất cần thiết phát triển mới.

- Cây xanh sử dụng công cộng: 8.230 ha.

- Cây xanh sử dụng hạn chế: 2.160 ha.

- Vườn ươm: 470,85 ha.

5. Các giải pháp thực hiện.

1. Cải thiện dần tình trạng phân bố mảng xanh không đồng đều trên địa bàn 12 quận nội thành, đặc biệt gắn kết với các chương trình chỉnh trang đô thị của Thành Phố như: cải tạo kênh rạch, mở rộng đường sá, xóa bỏ khu dân cư lụp xụp, di dời các cơ sở công nghiệp, chợ đầu mối. để trồng cây xanh.

2. Tận dụng tối đa diện tích và không gian đô thị để phát triển thêm diện tích mảng xanh công cộng theo phương châm: " có đường có cây, có đất có công viên". Tiếp tục trồng mới cây xanh trên các tuyến đường chưa có cây xanh tập trung cho khu vực nội thành. Thực hiện trồng mới cây xanh đồng bộ với công trình xây dựng đường giao thông. Đặt các trụ dây leo, tháp hoa, trồng mảng dây leo trên các tuyến đường có vỉa hè hẹp. Làm công viên? vào các nơi đất trống hiện chưa có cây xanh.

3. Phát triển mảng xanh theo hướng đa dạng, phong phú về chủng loại, thực hiện lai tạo, nhân giống du nhập các giống cây mới lạ có tán, hoa, lá, màu sắc đẹp, phù hợp với môi trường đô thị đưa ra trồng trên đường phố nơi công cộng.

4. Tăng cường công tác chăm sóc, cải tạo hệ thống cây xanh hiện hữu, đảm bảo yêu cầu mỹ quan và sự an toàn đối với sinh hoạt đô thị. Chú trọng công tác sửa tán tạo hình, khống chế chiều cao hợp lý, tạo sự cân đối hài hòa với các công trình kiến trúc. Thay thế dần các loại cây không thích hợp với chủng loại cây trồng đô thị, cây có hình dạng xấu, cây không còn phát huy tác dụng cải thiện môi trường. Luân chuyển, sắp xếp lại các đoạn, các tuyến cây xanh hiện có cho thuần chủng loại, đồng đều kích cỡ. Thực hiện chế độ chăm sóc riêng (như bón phân, thay đất, phun thuốc kích thích tăng trưởng...) cho số cây xanh cá biệt, có tình trạng kém thẩm mỹ do sinh trưởng kém.

5. Tiếp tục tăng cường trang trí hoa kiểng trên đường phố khu vực trung tâm, cửa ngõ Thành Phố. Hình thức trưng bày phong phú, đẹp mắt, tạo ấn tượng.

6. Kiên quyết giải tỏa, di dời các công trình sử dụng sai mục đích trong công viên, trả lại diện tích mảng xanh công cộng. Tháo dỡ hàng rào tạo sự thông thoáng, không gian mở cho công viên, tạo điều kiện rộng rãi cho nhân dân vào vui chơi, thư giãn.

7. Song song với việc điều chỉnh quy hoạch ngành CVCX đến năm 2020, đẩy mạnh việc triển khai xây dựng các công viên mới theo quy hoạch đã duyệt đối với các khu vực đang có điều kiện thuận lợi về mặt bằng. Trước mắt, lập dự án đền bù giải phóng mặt bằng, trồng cây xanh tạo quỹ đất. Khi có vốn sẽ tiếp tục đầu tư từng bước xây dựng công viên hoàn chỉnh.

8. Nâng cao ý thức cộng đồng tham gia công tác bảo vệ phát triển hệ thống công viên cây xanh đô thị thông qua các hoạt động giáo dục, tuyên truyền vận động toàn xã hội tham gia. Mặt khác, xử lý nghiêm mọi hành vi xâm hại đến hệ thống công viên cây xanh đô thị.

9. Thực hiện chủ trương xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động bảo quản, phát triển hệ thống công viên cây xanh đô thị bằng nhiều hình thức với chính sách ưu đãi của nhà nước.

10. Xây dựng cơ chế quản lý nhà nước ngành công viên cây xanh trên địa bàn thành phố theo hướng phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phạm vi quản lý của các sở ngành, Quận - Huyện tránh tình trạng vừa trùng lắp, vừa tản mạn như hiện nay. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác duy trì và phát triển hệ thống công viên cây xanh thành phố.

11. Nâng cao năng lực quản lý, hiệu quả hoạt động ngành công viên và cây xanh đáp ứng với nhu cầu phát triển ngày càng mạnh mẽ của thành phố. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên ngành cơ sở hậu cần vườn ươm cây xanh hoa kiểng nhằm phục vụ nhu cầu tăng trưởng về số lượng, chủng loại đa dạng của hệ thống công viên cây xanh Thành phố.

Trích tài liệu Hội thảo chuyên đề "Đô thị hóa và cuộc sống đô thị trong tương lai ở Việt Nam - Bàn về không gian công cộng trong đô thị" tháng 08/2005